

Số: 33/2019/QĐST-HNGĐ

*Gò Vấp, ngày 10 tháng 01 năm 2019.*

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN**  
**SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1635/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018 về “Yêu cầu công nhận thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Lê Thị Kim L, sinh năm 1986; địa chỉ: Đường B, phường T, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Anh Trần Nguyên K, sinh năm 1983; địa chỉ: Đường H, phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

**XÉT THẤY:**

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Trần Lê Minh T, sinh ngày 21/02/2008 cho chị Lê Thị Kim L trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của anh Trần Nguyên K cho đến khi một trong các bên có yêu cầu.

Anh Trần Nguyên K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp anh Trần Nguyên K lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Lê Thị Kim L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Trần Nguyên K.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về lệ phí:

Chị Lê Thị Kim L và anh Trần Nguyên K không phải nộp lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Gò Vấp;
- Chi cục Thi hành án DS quận Gò Vấp;
- Lưu: VP, hồ sơ (Oanh).

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Tám**